

THÔNG BÁO

V/v niêm yết công khai phương án bồi thường, hỗ trợ đối với hộ bà Ngô Thị Hạnh, thường trú tại thôn Thanh Trường, xã Tân Gianh, tỉnh Quảng Trị theo nội dung tại Quyết định số 3728/QĐ-UBND ngày 23/10/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Bình

Căn cứ Điều 87 Luật đất đai 2024;

Căn cứ Khoản 9 Điều 3 Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai.

UBND xã Tân Gianh tổ chức niêm yết công khai phương án bồi thường, hỗ trợ đối với hộ bà Ngô Thị Hạnh, thường trú tại thôn Thanh Trường, xã Tân Gianh, tỉnh Quảng Trị, với các nội dung sau:

- **Nội dung công khai:** Niêm yết công khai Phương án bồi thường, hỗ trợ đối với hộ bà Ngô Thị Hạnh, thường trú tại thôn Thanh Trường, xã Tân Gianh, tỉnh Quảng Trị theo nội dung tại Quyết định số 3728/QĐ-UBND ngày 23/10/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Bình (Có phương án dự thảo công khai kèm theo).

- **Địa điểm niêm yết công khai:**

+ Tại trụ sở UBND xã Tân Gianh.

+ Tại Nhà văn hóa thôn Thanh Trường, xã Tân Gianh.

+ Đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của UBND xã Tân Gianh.

- **Thời hạn niêm yết công khai:** Thời gian niêm yết công khai là 10 ngày, kể từ ngày 15/10/2026.

- **Tiếp nhận ý kiến:** Trong thời gian niêm yết công khai, hộ bà Ngô Thị Hạnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan có ý kiến đối với dự thảo Phương án bồi thường, hỗ trợ thì gửi ý kiến bằng văn bản hoặc ghi ý kiến vào Phiếu lấy ý kiến và gửi đến UBND xã Tân Gianh để được tổng hợp, xem xét theo quy định.

Sau khi kết thúc thời gian niêm yết, UBND xã Tân Gianh phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổng hợp, tiếp thu, giải trình các ý kiến góp ý và thực hiện các bước tiếp theo theo quy định.

UBND xã Tân Gianh thông báo để hộ bà Ngô Thị Hạnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan được biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Văn phòng HĐND và UBND xã;
- Phòng Kinh tế xã;
- BCS thôn Thanh Trường;
- Hộ bà Ngô Thị Hạnh;
- Lưu: VT, KT.

(để b/c)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**


Trần Thanh Tâm

**PHƯƠNG ÁN CHI TIẾT BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ
ĐỐI VỚI HỘ BÀ NGÔ THỊ HẠNH, THƯỜNG TRÚ TẠI THÔN THANH TRƯỜNG, XÃ TÂN GIANH, TỈNH QUẢNG TRỊ
THEO NỘI DUNG QUYẾT ĐỊNH SỐ 3728/QĐ-UBND NGÀY 23/10/2017 CỦA UBND TỈNH QUẢNG BÌNH**

(Kèm theo Thông báo số: /TB-UBND ngày tháng năm 2026 của UBND xã Tân Gianh)

I. CĂN CỨ CHUNG:

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính Phủ quy định về chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai;

Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 2 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 30/2026/QĐ-UBND ngày 12/03/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Quảng Trị;

Căn cứ Nghị quyết số 12/2025/NQ-HĐND ngày 11/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị quy định Bảng giá đất áp dụng từ ngày 01/01/2026 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị;

Căn cứ Quyết định số 33/2024/QĐ-UBND ngày 31/10/2024 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc ban hành Quy định đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng, vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Quảng Bình;

Căn cứ Quyết định số 12/2025/QĐ-UBND ngày 26/02/2025 của UBND tỉnh Quảng Bình sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng, vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Quảng Bình kèm theo Quyết định số 33/2024/QĐ-UBND ngày 31/10/2024;

Căn cứ Quyết định số 23/2026/QĐ-UBND ngày 11/02/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị ban hành Quy định đơn giá bồi thường thiệt hại thực tế về nhà, nhà ở, công trình xây dựng gắn liền với đất; mức bồi thường chi phí di chuyển tài sản và mức bồi thường, hỗ trợ do phải di dời mồ mả trên địa bàn tỉnh Quảng Trị;

Căn cứ Quyết định số 3728/QĐ-UBND ngày 23/10/2017 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc giải quyết khiếu nại của bà Ngô Thị Hạnh, trú tại chòm 1 thôn Thanh Sơn, xã Quảng Thanh, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình;

Căn cứ Công văn số 25/BQLDAĐT XD ngày 22/9/2026 của Ban quản lý Dự án đầu tư xây dựng xã Quảng Trạch về việc phúc đáp Công văn số 568/UBND-KT ngày 08/9/2026 của UBND xã Tân Gianh.

II. NỘI DUNG PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ:

Stt	Họ và tên	Đơn vị tính	Khối lượng	Đơn giá (đồng)	Căn cứ pháp lý	Mức hỗ trợ (%)	Thành tiền (đồng)			Thành tiền (đồng)
	Danh mục bồi thường, hỗ trợ						Đất	Tài sản trên đất	Hỗ trợ	
1	Ngô Thị Hạnh - Nguyễn Minh Chính						13.126.100	3.768.029	71.443.110	88.337.239
A	<u>Bồi thường về đất</u>		-	-	-				-	
-	Đất rừng sản xuất (RSX), thửa đất số 658; tờ bản đồ số 65	m ²	245,7	13.000	Nghị quyết số 12/2025/NQ-HĐND ngày 11/12/2025 của HĐND tỉnh Quảng Trị		3.194.100	-		
-	Đất rừng sản xuất (RSX), thửa đất số 517-1; tờ bản đồ số 65	m ²	764,0	13.000	Nghị quyết số 12/2025/NQ-HĐND ngày 11/12/2025 của HĐND tỉnh Quảng Trị		9.932.000	-		
B	<u>Bồi thường tài sản trên đất</u>		-	-	-				-	
*	<u>Tài sản nằm trên thửa đất số 658, 517-1; tờ bản đồ số 65</u>		-	-	-				-	
-	Bạch đàn tái sinh trồng tập trung cây đường kính >12cm	Ha	0,10097	37.318.300	Stt 2.8, 2, D, PL I, QĐ số 12/2025/QĐ-UBND ngày 26/02/2025 của UBND tỉnh Quảng Bình			3.768.029		
C	<u>Các khoản hỗ trợ:</u>		-	-	-				-	

-	Hỗ trợ ổn định đời sống cho người bị thu hồi từ 20% đến dưới 30% (hộ gia đình bị thu hồi 28,96%) diện tích đất nông nghiệp đang sử dụng mà không phải di chuyển chỗ ở. Mức hỗ trợ bằng 02 nhân khẩu x 30kg gạo x 5 tháng x đơn giá gạo.	Kg	300,0	15.000	Khoản 1 Điều 11 Quyết định số 30/2026/QĐ-UBND ngày 12/3/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị				4.500.000	
-	Hỗ trợ chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm đối với tổng diện tích đất nông nghiệp bị thu hồi tại thửa đất số 658, 517-1, tờ bản đồ số 65 (Mức hỗ trợ bằng 5 lần giá đất trồng rừng sản xuất trong bảng giá đất của UBND tỉnh).	m ²	1.009,7	65.000	Khoản 1 Điều 13 Quyết định số 30/2026/QĐ-UBND ngày 12/3/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị				65.630.500	
-	Hỗ trợ ổn định sản xuất cho hộ gia đình, cá nhân bị thu hồi đất nông nghiệp (mức hỗ trợ bằng 10% giá đất trồng rừng sản xuất trong bảng giá đất của UBND tỉnh).	m ²	1.009,7	13.000	Khoản 4 Điều 11 Quyết định số 30/2026/QĐ-UBND ngày 12/3/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị	10%			1.312.610	
Tổng cộng							13.126.100	3.768.029	71.443.110	88.337.239